

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **122/2021/HSST**
Ngày: 28/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Di

Ông Nguyễn Bá Ky

Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2021/HSST, ngày 07/9/2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Tr, sinh năm 2000

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T1 và bà Ngô Thị N; Anh, chị em ruột: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1990 nhỏ nhất sinh năm 1998; Vợ; con: Chưa có.

Tiền án: không

Tiền sự: 02 tiền sự

- Ngày 03/01/2020 bị Toà án nhân dân huyện Tuy Phong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 09/4/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

* Quá trình hoạt động nhân thân của bị cáo:

- Ngày 29/3/2017 bị Công an thị trấn P, huyện Tuy Phong xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi dung thủ đoạn để buộc người khác đưa tiền.

Bị cáo bị bắt ngày 20/4/2021 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng; Lê Thị Kim L; Ngô Thị N; có mặt; Lê Văn N1; Lê Thị Thanh S; phạm Thị Bích L1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 19/4/2021 Lê Văn Tr, sinh năm 2000 trú tại khu phố H, thị trấn P, huyện T đến khu vực chợ Hòa Đa thuộc xã A, huyện B, tỉnh Bình Thuận gặp một người thanh niên không rõ lai lịch hỏi mua 300.000 đồng Heroine và 200.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy Tr đem về nhà phân lẻ ra thành nhiều tép nhỏ mục đích để sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 20/4/2021 tổ công tác Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn P, Đoàn Biên phòng Hòa Minh kiểm tra nhà ở của Ngô Thị N (mẹ ruột của Tr) ở khu phố H, thị trấn P, huyện T phát hiện bắt quả tang Lê Văn Tr đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ dưới nền nhà tại khu vực bếp nơi Tr đang đứng có nhiều cục chất rắn dạng nén màu trắng, Tr khai nhận là Heroine của Tr, tiến hành thu giữ bỏ vào gói nylon không màu hàn kín, kích thước khoảng 05cm x 06cm để bảo quản; 14 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn giống nhau khoảng 01cm x 1,5cm, bên trong có chứa chất rắn dạng nén, Tr khai nhận là Heroine của Tr cất giấu mục đích để sử dụng; Thu giữ của Lê Văn Tr số tiền 192.000 đồng. Ngoài ra Lê Văn Tr còn tự nguyện giao nộp một đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 01cm x 1,5cm, bên trong có chứa chất rắn dạng nén và Tr khai nhận là Heroine của Tr cất giấu dưới nền nhà tại khu vực gần cửa chính; 01 ví da màu nâu có khóa kéo bên trong có 01 gói nylon không màu được hàn kín kích thước khoảng 1,5cm x 03cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và Lê Văn Tr khai nhận là ma túy đá của Tr cất giấu mục đích để sử dụng; 03 bơm kim tiêm và 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm được Tr cất giấu trên mặt tủ trên gác; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 dao lam đã qua sử dụng.

Lời khai của bị can Lê Văn Tr phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, đủ chứng cứ xác định: Lê Văn Tr đang tàng trữ Heroine có khối lượng 0,8244 gam và Methamphetamine có khối lượng 0,3356 gam để sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 482/KLGD-PC09 ngày 28/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 (01 gói nylon không màu, được hàn kín, bên trong chứa chất rắn màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,1245 gam, là Heroine.

Mẫu M2 (14 đoạn ống nhựa màu đỏ, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,6526 gam, là Heroine.

Mẫu M3 (01 đoạn ống nhựa màu xanh, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,0473 gam, là Heroine.

Mẫu M4 (01 gói nylon không màu, được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,3356 gam, là Methamphetamine.

Do có hai chất ma túy khác nhau nên tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của từng chất ma túy so với mức tối thiểu của từng chất ma túy như sau:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine so với mức tối thiểu đối với Heroine quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là 16,488%.

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine quy định tại điểm g khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là 6,712%.

- Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả hai chất Heroine và Methamphetamine là $16,488\% + 6,712\% = 23,2\%$ (dưới 100%), cho nên người phạm tội bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã gửi vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong số tiền 192.000 đồng thu giữ của Lê Văn Tr lúc bắt quả tang (biên lai thu tiền số 0002889 ngày 02/8/2021) và chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong gói nylon, đoạn ống nhựa và 0,1060 gam mẫu M1; 0,6092 gam mẫu M2; 0,0328 gam mẫu M3; 0,3033 gam mẫu M4 được niêm phong trong phong bì số 482, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 ví da màu nâu có khóa kéo; 03 bơm kim tiêm và 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm được Tr cất giấu trên mặt tủ trên gác; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 dao lam đã qua sử dụng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 118/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 04/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Tr từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Gói nylon, đoạn ống nhựa và 0,1060 gam mẫu M1; 0,6092 gam mẫu M2; 0,0328 gam mẫu M3; 0,3033 gam mẫu M4 được niêm phong trong phong bì số 482

- 01 ví da màu nâu có khóa kéo; 03 bơm kim tiêm và 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 dao lam đã qua sử dụng.

Số tiền 192.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với người thanh niên đã bán Heroine và Methamphetamine cho Lê Văn Tr, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn về hành vi của mình đề nghị gì với Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Văn Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết quả giám định chất ma túy.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: ngày 20/4/2021 tại khu phố H, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận do Lê Văn Tr đang tàng trữ Heroine có khối lượng 0,8244 gam và Methamphetamine có khối lượng 0,3356 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Cáo trạng số 118/CT-VKS-TP ngày 04/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Lê Văn Tr đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Lê Văn Tr đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước ta, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Tr đã mua ma túy (Heroin và Methamphetamine) để sử dụng, bị cáo có nhân thân xấu; nên phải xử lý bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi

xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi mua bán ma túy, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về xử lý vật chứng:

- Gói nylon, đoạn ống nhựa và 0,1060 gam mẫu M1; 0,6092 gam mẫu M2; 0,0328 gam mẫu M3; 0,3033 gam mẫu M4 được niêm phong trong phong bì số 482 Heroin và Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ví da màu nâu có khóa kéo; 03 bơm kim tiêm và 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 dao lam đã qua sử dụng đây là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 192.000 đồng đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr **15 (Mười lăm)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2021.

Biện pháp tư pháp: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Gói nylon, đoạn ống nhựa và 0,1060 gam mẫu M1; 0,6092 gam mẫu M2; 0,0328 gam mẫu M3; 0,3033 gam mẫu M4 được niêm phong trong phong bì số 482

- 01 ví da màu nâu có khóa kéo; 03 bơm kim tiêm và 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 dao lam đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2021 giữa Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong

Trả lại cho bị cáo Lê Văn Tr số tiền 192.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002889 ngày 02/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện ;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

Thanh Nữ Kiều Oanh